

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2022/HS-PT

Ngày 11 – 7 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hà

Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Thanh Mộng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 70/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Phan Quốc C cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

1. Họ và tên: Phan Quốc C (tên gọi khác: H), sinh năm 1982 tại tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H và bà Lê Thị M; vợ: Nguyễn Thúy L; con có 02 người; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 23 tháng 4 năm 2020 đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Phan Quốc H, sinh năm 1978 tại tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H và bà Lê Thị M; vợ: Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm 1982; con có 02 người; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 07 tháng 5 năm 2020 đến nay; có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Văn K, sinh năm 1972 tại tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị T; vợ: Trần Thị Nguyệt N; con có 03 người; tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ ngày 22 tháng 5 năm 2020 đến nay; có mặt.

4. Họ và tên: Nguyễn Văn Ca (tên gọi khác: Đỏ), sinh năm 1984 tại tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Cao Thị Q; vợ: Nguyễn Thị M; con có 02 người; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 25 tháng 4 năm 2020 đến nay; có mặt.

5. Họ và tên: Nguyễn Quốc T, sinh năm 1991 tại tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Việt D và bà Trần Thị D; vợ: Dương Thị Bé H; con có 02 người; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 04 tháng 6 năm 2020 đến nay; có mặt.

6. Họ và tên: Huỳnh Hữu Hu (tên gọi khác: H), sinh năm 1987 tại tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hữu T và bà Vũ Thị C; vợ: Nguyễn Tú D; con có 01 người; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 02 tháng 5 năm 2020 đến ngày 10 tháng 4 năm 2021 đến nay; có mặt.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: Phan Quốc Hi, sinh năm 1990 tại tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H và bà Lê Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2020 cho đến nay; có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có có liên quan đến kháng cáo: Bà Nguyễn Hồng A, ông Nguyễn Quang Ta, ông Huỳnh Thái Q là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Bị hại:

1. Ông Phạm Quang V, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Ấp Vàm Răng, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; có mặt.

2. Ông Phạm Văn Tu, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Ấp Thành Công, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; có mặt.

3. Bà Lưu Ngân Ta, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Ấp Thành Công, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trương, bà Tâm: Ông Kim Chan Đa Ra, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Số 124, Lý Tự Trọng, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Trương: Ông Nguyễn Thành Sang – Luật sư, Công ty luật TNHH Luật Sống thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Hồng A, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Ấp Hòa Giang, xã Hòa Điền, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Quang Ta, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Ấp Hòa Giang, xã Hòa Điền, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tâm, bà Ân: Ông Phạm Hoài Nam; Nơi cư trú: Ấp Hòa Giang, xã Hòa Điền, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; có mặt.

3. Ông Huỳnh Thái Q, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Khu phố Ba Hòn, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; có mặt.

4. Bà Nguyễn Tú D, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Ấp Càng, xã Hòa Điền, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; Không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Phạm Văn Tu và bà Lưu Ngân Ta là chủ sở hữu tàu KG – 94512.TS, do Phạm Quang V là thuyền trưởng điều khiển tàu hành nghề đánh bắt mực bằng vỏ ốc (gọi là Tàu vỏ) trên ngư trường vùng biển Cà Mau. Khoảng 17 giờ, ngày 30/10/2019, tàu KG – 94512 – TS đang đánh bắt ở vùng biển có tọa độ 08⁰46’N-104⁰16’E thuộc huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thì xảy ra tranh chấp với nhóm tàu hành nghề cào đơm (gọi là tàu cào), trong đó có tàu của Lu và Lo (không rõ địa chỉ); hai bên thách thức, chửi nhau trên bộ đàm, V hện nhóm tàu cào của Lu và Lo đến tọa độ 08⁰46’N-104⁰16’E để giải quyết mâu thuẫn bằng cách “Đâm va tàu với nhau, chìm bỏ”.

Lu và Lo sử dụng tầng số A3 liên hệ với nhóm tàu cào để nhờ hỗ trợ, gồm: Tàu không số do Phan Quốc C làm thuyền trưởng; Tàu KG-91345.TS do Phan Quốc H làm thuyền trưởng; Tàu KG-94797.TS do Nguyễn Văn K làm thuyền trưởng; Tàu KG-90131.TS do Nguyễn Văn Ca làm thuyền trưởng; Tàu KG-95836.TS do Nguyễn Quốc T làm thuyền trưởng; Tàu KG-95098.TS do Huỳnh Hữu Hu làm thuyền trưởng; Tàu KG – 91357.TS do Phan Quốc Ho làm thuyền trưởng; Tàu KG – 90238.TS do Huỳnh Duy Kh làm thuyền trưởng; Tàu KG – 95733.TS do Nguyễn Văn Ch làm thuyền trưởng; Tàu KG – 94175.TS do Nguyễn Văn S làm thuyền trưởng; Tàu KG – 95219.TS do Nguyễn Văn Tr làm thuyền trưởng; Tàu KG – 93600.TS do Nguyễn Văn Sa làm thuyền trưởng; Tàu KG –

90664.TS do Nguyễn Văn Ph làm thuyền trưởng; Tàu KG 92210.TS do Nguyễn Ngọc D làm thuyền trưởng; Tàu LA – 99017.TS do Nguyễn Văn Th làm thuyền trưởng; Tàu KG – 93610.TS do Nguyễn Văn Tu làm thuyền trưởng.

Sau khi hẹn thì sợ va chạm nên V lấy vỏ ốc lên rồi điều khiển tàu đi nơi khác đánh bắt; Vinh lấy được khoảng 5 lý ốc (độ dài của dụng cụ bắt mực bằng vỏ ốc), còn lại khoảng 6 - 7 lý ốc bị đứt dây còn dưới biển chưa lấy được. Nhóm của Lu, Lo điều khiển tàu đến tọa độ 08⁰46'N-104⁰16'E thì không thấy tàu của V nên cùng neo lại chờ đến sáng để tiếp tục đi đánh bắt.

Đến khoảng 06 giờ ngày 31/10/2019, V điều khiển tàu quay lại vị trí ốc bị mất để tìm dây ốc thì bị các tàu nhóm của C rượt ruồi, bao vây, đâm vào tàu KG-94512.TS của V, cụ thể: Tàu KG-95098.TS do Huỳnh Hữu Hu điều khiển; Tàu không số do Phạm Quốc C điều khiển đâm vào mạn phải của tàu; Tàu KG-91345.TS do Phan Quốc H điều khiển đâm vào mũi phía mạn trái của tàu; Tàu KG-94797.TS do Nguyễn Văn K điều khiển đâm vào phần gần giữa thân mạn trái của tàu; Tàu KG-90131.TS do Nguyễn Văn Ca điều khiển đâm vào phần lái phía mạn phải của tàu; Tàu KG-95836.TS do Nguyễn Quốc T điều khiển đâm vào gần giữa thân phía mạn trái của tàu làm cho Tàu KG-94512-TS bị hư hỏng: Cong mạn trái bị gãy, cong mũi mạn trái bị tét, cong mũi mạn trái bị gãy, be mũi mạn trái bị bể, lườn mạn trái bị bể, be mũi mạn trái bị bể, be mạn trái bị tét, ốp gô mạn trái bị bể, lỗ tai trái bị bể, be gió trái bị bể, áp khẩu, be gió bị bể, ốp ga miệng trái bị bể, be mạn trái bị bể, cong mạn trái bị tét, be mạn phải bị bể, áp khẩu phải bị bể, theng ngang bị bể, lỗ tai phải bị bể, đà ngang và ván hàm mũi bị bể, đà ngang hàm mũi bị gãy, tét, lan can sàn khô bị bể, dầm sàn khô bị gãy, cột sàn khô bị tét, gãy, vì sàn khô bị tét, gãy, chân cột bị tét hờ, dầm xéo sàn khô bị tét, ách neo bị bung tét gãy, cặp ben vị trí 18 bị hư tét, cần gạt Inox vị trí 18-ben bị móp, lan can sàn khô phải bị tét gãy, lan can sàn khô trái bị tét gãy, Paspô Inox bị đứt, kiếng cửa bị bể.

Kết luận định giá số 09/KL-HĐĐG ngày 29 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Trần Văn Thời, kết luận: Tổng chi phí để khôi phục lại tình trạng ban đầu của tàu cá đăng ký KG-94512.TS trước khi bị thiệt hại hư hỏng tại thời điểm ngày 31 tháng 10 năm 2019 là 345.802.000đ.

Bị hại không đồng ý với kết luận định giá nên đã yêu cầu định giá lại; Tại kết luận định giá số 02/KL-HĐĐG ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, kết luận: Tổng chi phí để khôi phục lại tình trạng ban đầu của tàu cá đăng ký KG-94512.TS trước khi bị thiệt hại hư hỏng là 383.079.000đ.

Quá trình rượt đuổi, đâm va thì Phan Quốc C điều khiển tàu không số cập vào tàu của V. C cầm dao đi qua cabin kéo V ra boong tàu, khi V và C đang giằng co thì Phan Quốc H (đi chung tàu với C) cầm cây leng bằng kim loại đánh trúng vào tay trái của V gây thương tích. C vớt dao xuống biển, tiếp tục lấy cây (thanh gổ) trên tàu đánh V nhiều cái gây thương tích ở vùng đỉnh trái, vùng trán phải và chân; Nguyễn Quốc T cầm cây xà beng, còn Huỳnh Hữu Hu ném cây búa về phía tàu của V nhưng thấy V bị thương tích nên can ngăn. Bị hại V được gia đình đưa đến Bệnh Viện Chợ Rẫy nhập viện ngày 31/10/2019 đến ngày 05/11/2019 xuất

viện và tiếp tục nhập Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh điều trị từ ngày 05/11/2019 đến ngày 07/11/2019 xuất viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 322 ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Quang V là 09% do vật tày hoặc vật tày có cạnh sắc gây ra.

Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; bị cáo Phan Quốc Cường, Phan Quốc Hi phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Phan Quốc C 05 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 05 năm 09 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Phan Quốc H 04 năm tù.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 04 năm tù.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ca 04 năm tù.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 04 năm tù.
- Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu Hu 03 năm tù.
- Xử phạt bị cáo Phan Quốc Hi 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Phạm Văn Tư, Lưu Ngân Ta số tiền 1.484.840.000đ (cụ thể mỗi bị cáo bồi thường 247.473.300đ). Không chấp nhận yêu cầu của bị hại Phạm Văn Tư, Lưu Ngân Ta số tiền 3.283.080.000đ.

Buộc bị cáo Phan Quốc Hi bồi thường cho bị hại Phạm Quang V số tiền 20.000.000đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về áp dụng pháp luật, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 14 tháng 4 năm 2022, bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; yêu cầu giảm số tiền bồi thường cho bị hại, yêu cầu làm rõ hành vi phạm tội của Lu, Lo, Tr, N;

- Ngày 14 tháng 4 năm 2022, các bị cáo Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ số tiền bồi thường cho bị hại, yêu cầu làm rõ hành vi phạm tội của Lu, Lo;

- Ngày 19 tháng 4 năm 2022, bị hại Lưu Ngân Ta và Phạm Văn Tư kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu, Phan Quốc Hi; Yêu cầu buộc các bị cáo cùng các chủ tàu cào: ông Huỳnh Thái Q, bà Nguyễn Hồng A, ông Nguyễn Quang Ta phải liên đới bồi thường thiệt hại cho ông bà với số tiền là 5.067.920.000đ.

- Ngày 19/4/2022, bị hại Phạm Quang V kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu và Phan Quốc Hi; Yêu cầu buộc các bị cáo cùng ông Nguyễn Quang Ta phải liên đới bồi thường thiệt hại cho anh với số tiền là 203.231.000đ.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo C, H, K, Ca, T, Hu đối về việc sửa lại phần dân sự còn lại của mỗi bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường; Không chấp nhận yêu cầu của bị cáo C, H, K về giảm hình phạt; Không chấp nhận yêu cầu của các bị cáo C, H, K, Ca, T, H về việc giảm phần trách nhiệm bồi thường cho bị hại; Đối với các đối tượng có liên quan thì cấp sơ thẩm đã tách ra tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp. Sửa án phí dân sự sơ thẩm, không buộc bị hại T và Tur phải chịu.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Phạm Quang V, Lưu Ngân T, Phạm Văn Tư về tăng hình phạt đối với các bị cáo và tăng phần bồi thường cũng như trách nhiệm liên đới bồi thường của những người có liên quan.

- Các bị cáo C, H, K, Ca, T, Hu cho rằng số tiền bồi thường bị thiệt hại do mất thu nhập 27 tháng là quá cao, vì tàu sửa chữa vài tháng là xong; Trong vụ án không đưa Lu, Lo, Tr, N vào để xét xử và buộc cùng với các bị cáo bồi thường cho bị hại là bỏ lọt tội phạm làm thiệt thòi quyền lợi của các bị cáo.

- Bị cáo C tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại Vinh 10.000.000đ.

- Bị cáo Hi yêu cầu giữ nguyên như án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo.

- Bị hại V yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo, tăng phần bồi thường cho bị hại cụ thể: Tiền thuốc điều trị 28.631.000đ; tiền xe đi lại 2.000.000đ; tiền viện phí 9.700.000đ; tổn thất tinh thần 89.400.000đ; mất thu nhập 67.900.000đ (90 ngày).

- Bị hại T và Tur yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo, tăng phần bồi thường theo như đơn kháng cáo.

- Ý kiến của Người bảo vệ quyền lợi cho bị hại Tur và T: Hành vi phạm tội của các bị cáo có dấu hiệu có tính côn đồ; Mức hình phạt đối với các bị cáo là nhẹ; Số tiền mà cấp sơ thẩm buộc các bị cáo bồi thường cho bị hại chưa đúng với thực tế thiệt hại của các bị hại; Các chủ tàu mà các bị cáo sử dụng tàu để thực hiện tội phạm phải có trách nhiệm liên đới bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các bị hại Phạm Quang V, Phạm Văn Tư, Lưu Ngân T đều có kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H,

Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu, Phan Quốc Hi. Tuy nhiên, Phạm Quang V là bị hại đối với tội “Cố ý gây thương tích”, Phạm Văn Tư và Lưu Ngân T là bị hại đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Căn cứ Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định thì bị hại V chỉ có quyền kháng cáo về hình phạt đối với bị cáo Phan Quốc C và Phan Quốc Hi về tội danh “Cố ý gây thương tích”, bị hại T và Tư chỉ có quyền kháng cáo về hình phạt đối với các bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu đối với tội danh “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Đối với kháng cáo của bị hại Phạm Văn Tư, Lưu Ngân T về phần trách nhiệm dân sự thuộc trường hợp phải nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại Khoản 3 Điều 22 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, nhưng cấp sơ thẩm không thực hiện đầy đủ thủ tục kháng cáo theo quy định tại Điều 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự là có thiếu sót, cần rút kinh nghiệm. Sai sót này không phải do lỗi của bị hại nên những nội dung kháng cáo của bị hại được quyền kháng cáo sẽ được xem xét giải quyết tại vụ án.

[2]. Về tội danh: Vào khoảng 06 giờ ngày 31/10/2019, tại vùng biển có tọa độ 08⁰46’N-104⁰16’E thuộc huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, các bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu có hành vi điều khiển các tàu cào rượt đuôi, đâm vào tàu KG-94512-TS của Phạm Văn Tư và bà Lưu Ngân T là chủ sở hữu tàu do Phạm Quang V điều khiển, làm cho tàu KG-94512-TS bị hư hỏng: Cong mạn trái bị gãy, cong mũi mạn trái bị tét, cong mũi mạn trái bị gãy, be mũi mạn trái bị bể, lườn mạn trái bị bể, be mũi mạn trái bị bể, be mạn trái bị tét, ốp gô mạn trái bị bể, lỗ tai trái bị bể, be gió trái bị bể, áp khẩu, be gió bị bể, ốp ga miệng trái bị bể, be mạn trái bị bể, cong mạn trái bị tét, be mạn phải bị bể, áp khẩu phải bị bể, theng ngang bị bể, lỗ tai phải bị bể, đà ngang và ván hầm mũi bị bể, đà ngang hầm mũi bị gãy, tét, lan can sàn khô bị bể, dầm sàn khô bị gãy, cột sàn khô bị tét, gãy, vì sàn khô bị tét, gãy, chân cột bị tét hờ, dầm xéo sàn khô bị tét, ách neo bị bung tét gãy, cặp ben vị trí 18 bị hư tét, cần gạt Inox vị trí 18-ben bị móp, lan can sàn khô phải bị tét gãy, lan can sàn khô trái bị tét gãy, Paspô Inox bị đứt, kiếng cửa bị bể.

Kết luận định giá số 02/KL-HĐĐG ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, kết luận: Tổng chi phí để khôi phục lại tình trạng ban đầu của tàu cá đăng ký KG-94512.TS trước khi bị thiệt hại hư hỏng là 383.079.000đ.

Trong quá trình rượt đuôi, đâm va tàu thì Phan Quốc C điều khiển tàu của C cập vào tàu của V. C cầm dao đi qua cabin kéo V ra boong tàu, khi V và C đang giằng co thì Phan Quốc Hi cầm cây lạng bằng kim loại đánh trúng vào tay trái của V gây thương tích; C vứt dao xuống biển, tiếp tục lấy cây (thanh gỗ) trên tàu đánh V nhiều cái vào vùng đỉnh trái, vùng trán phải và chân gây thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 322 ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Quang V là 09% do vật tày hoặc vật tày có cạnh sắc gây ra.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, xử phạt các bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; các bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc Hi về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu; các bị hại Phạm Quang V, Phạm Văn Tư, Lưu Ngân T.

[2.1]. Về trách nhiệm hình sự: Hành vi các bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu sử dụng tàu cào mà mình đang trực tiếp điều khiển để rượt đuổi, rồi cho tàu đâm va vào tàu số KG-94512.TS do Phạm Quang V điều khiển là rất nguy hiểm; hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tài sản, tính mạng con người và thực tế các bị cáo đã gây hư hỏng cho tàu KG-94512-TS, theo định giá là 383.079.000đ. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo là do mâu thuẫn trong tranh chấp ngư trường đánh bắt thủy hải sản. Các bị cáo đều thừa nhận vào tối ngày 30/9/2019, khi nhậu chung ở tàu KG – 91345.TS thì có nhiều người nói: *Nếu có đâm lộn, đụng lộn với Tàu ốc thì tất cả cùng tham gia, cùng gánh chịu thì những người tham gia nhậu đồng ý, không ai phản đối hoặc có ý kiến khác*. Do đó, bị hại Tư, T kháng cáo cho rằng các bị cáo có bàn bạc trước là có căn cứ. Tuy nhiên, sự tham gia của các bị cáo không có câu kết chặt chẽ, không có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người, không có vạch ra kế hoạch để thực hiện tội phạm, không có người cầm đầu, chỉ huy. Khi sự việc đâm va diễn ra thì các tàu tham gia tự bộc phát, không ai giữ vai trò chỉ đạo, điều hành nên án sơ thẩm xác định các bị cáo chỉ đồng phạm giản đơn là đúng. Ngoài ra, án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xử phạt bị cáo Phan Quốc C 05 năm tù; Bị cáo Phan Quốc H, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Văn K, Nguyễn Quốc T mỗi bị cáo 04 năm tù và Huỳnh Hữu Hu 03 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo gây ra.

Đối với hành vi gây thương tích cho bị hại Phạm Quang V, án sơ thẩm xử phạt bị cáo Phan Quốc C 09 tháng tù, bị cáo Phan Quốc Hi 06 tháng tù là tương xứng với hậu quả các bị cáo đã gây ra cho bị hại, có phân hóa vai trò đồng phạm giữa bị cáo C và bị cáo Hi.

Tại giai đoạn phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới, các bị hại không cung cấp thêm được tài liệu chứng minh hành vi các bị cáo có tính chất nghiêm trọng hơn; Do đó, cần giữ nguyên mức hình phạt mà án sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo.

Đối với kháng cáo của các bị cáo về việc xem xét vai trò của Lu, Lo, Tr, N trong vụ án: Quá trình điều tra xác định vụ án còn có liên quan đến một số tàu và nhiều đối tượng khác như: Nguyễn Thanh Ch (Tr Cụt), Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Tr, Phan Quốc Ho, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn Ph, Huỳnh Duy Kh, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn T, Lu, Lo, L Mập, V Đen, La, P Nhọn. Tuy nhiên, các phương tiện và đối tượng này không trực tiếp đâm để làm hư hỏng tàu

KG-94512.TS. Vai trò đồng phạm của các đối tượng này chưa rõ, chưa đủ tài liệu chứng cứ và hiện chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Tân tách ra tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[2.2]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Lưu Ngân T và Phạm Văn Tư kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận thiệt hại mất thu nhập do tàu bị hư hỏng không hoạt động được mỗi tháng 166.540.000đ/tháng.

Thấy rằng: Tại Tòa án, bị hại T và Tư không cung cấp được tài liệu, chứng cứ có cơ sở để chứng minh việc mất thu nhập mỗi tháng 166.540.000đ; Do đó, cấp sơ thẩm chấp nhận có bị thiệt hại nhưng mức bị thiệt hại sau khi trừ các chi phí còn lại 40.000.000đ/tháng là có cơ sở và phù hợp nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo đối với vấn đề này của bị hại.

Đối với thiệt hại về chi phí thuê tàu và thuyền viên tìm kiếm ốc bị mất khoản 4.000 con với số tiền yêu cầu 166.500.000đ (tiền thuê tìm kiếm là 4.000.000đ = 400.000/người x 05 người x 02 ngày, mất khoản 4.000 con ốc = 152.000.000đ, mất 500kg dây buộc ốc = 10.500.000đ). Song, tại lời khai ngày 03/10/2020 (BL: 468) bị hại T xác định: Mất khoản 4.000 con ốc do còn sót lại dưới biển; Bị hại V xác định: 4.000 con ốc bị mất vào ngày 30/10/2019 nhưng anh cho rằng do bị rượt đuổi nên anh không thu được nên bị mất dưới biển. Song, các tài liệu chứng cứ đã chứng minh việc rượt đuổi đâm va tàu vào ngày 31/10/2019 chứ không phải vào ngày 30/10/2019; Do đó, việc bị hại khai mất 4.000 con ốc không phải do lỗi của các bị cáo gây ra nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Đối với các khoản chi phí thuê tàu đưa tàu bị nạn vào bờ 14.400.000đ, tiền thuê ụ neo đậu tàu 6.000.000đ, tiền thuê ngư phủ giữ tàu 27.000.000đ, tiền 02 cây neo 3.600.000đ, tiền sửa tàu bị thiệt hại 663.840.000đ cấp sơ thẩm chấp nhận là có cơ sở và phù hợp với thiệt hại thực tế nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đối với kháng cáo của bị hại yêu cầu các chủ tàu cáo phải liên đới trách nhiệm bồi thường, thấy rằng: Ông Huỳnh Thái Q, bà Nguyễn Hồng A và ông Nguyễn Quang Ta là chủ sở hữu các tàu cáo do các bị cáo C, H, Ca, K, T, Hu điều khiển. Song, việc những người này giao tàu cho các bị cáo để thực hiện việc đánh bắt thủy sản nhưng các bị cáo sử dụng tàu vào việc thực hiện hành vi phạm tội (dùng tàu của những đương sự này đâm vào tàu KG-94512.TS để gây thiệt hại cho tàu KG-94512.TS) không được sự đồng ý của ông Q, bà A, ông Ta. Việc gây thiệt hại cho bị hại không phải do các bị cáo thực hiện vận hành, sử dụng phương tiện trong việc đánh bắt, lưu thông gây ra mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, ông Huỳnh Thái Q, bà Nguyễn Hồng A và ông Nguyễn Quang Ta không có lỗi nên không phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo phải bồi thường cho bị hại Tư và Ta số tiền 1.794.840.000đ (*Chi phí thuê tàu đưa tàu bị nạn vào bờ 14.400.000đ, Tiền thuê ụ neo đậu tàu 6.000.000đ, Tiền thuê ngư phủ giữ tàu 27.000.000đ, Tiền 02 cây neo*

3.600.000đ, Tiền sửa tàu bị thiệt hại 663.840.000đ, Tiền mất thu nhập do tàu bị hư hỏng không hoạt động 27 tháng với số tiền 1.080.000.000đ). Án sơ thẩm buộc các bị cáo liên đới có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại là đúng quy định của pháp luật. Song, cấp sơ thẩm đòi trừ tiền đã khắc phục, còn lại số tiền chưa bồi thường mới xác định trách nhiệm cụ thể còn lại của từng bị cáo trong nghĩa vụ liên đới là chưa phù hợp; đồng thời không tuyên về lãi suất chậm thanh toán là có thiếu sót cần rút kinh nghiệm.

Các bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho T và Tư số tiền 1.794.840.000đ (mỗi bị cáo phải chịu $299.140.000đ = 1.794.840.000đ : 6$ bị cáo) nhưng các bị cáo đã bồi thường 310.000.000đ đối trừ các bị cáo tiếp tục có nghĩa vụ liên đới bồi thường 1.484.840.000đ. Trong đó, phần trách nhiệm dân sự cá nhân của mỗi bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường, cụ thể: Phan Quốc C số tiền $274.140.000đ = (299.140.000đ - 25.000.000đ)$; Phan Quốc H số tiền $174.140.000đ = (299.140.000đ - 125.000.000đ)$; Nguyễn Văn Ca số tiền $199.140.000đ = (299.140.000đ - 100.000.000đ)$; Nguyễn Văn K số tiền $274.140.000đ = (299.140.000đ - 25.000.000đ)$; Nguyễn Quốc T số tiền $274.140.000đ = (299.140.000đ - 25.000.000đ)$; Huỳnh Hữu Hu $289.140.000đ = (299.140.000đ - 10.000.000đ)$.

Đối với kháng cáo của Phạm Quang V yêu cầu bị cáo C, Hi bồi thường tổng số tiền 223.231.000đ nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh nên cấp sơ thẩm chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo C bồi thường 10.000.000đ (đã giao cho bị hại tại giai đoạn điều tra) và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Hi tự nguyện bồi thường cho bị hại V 20.000.000đ là thỏa đáng; Do đó, kháng cáo của bị hại V về tiền bồi thường không được chấp nhận. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo C tự nguyện tiếp tục bồi thường cho bị hại V 10.000.000đ. Đây là quyền tự định đoạt của bị cáo C không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng khác nên được chấp nhận.

[3]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí dân sự có giá ngạch 5% đối với số tiền các bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại.

Do điều chỉnh, sửa lại phần dân sự nên các bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu không phải chịu án phí dân sự và hình sự phúc thẩm.

Yêu cầu kháng cáo về phần dân sự của bị hại Phạm Văn Tư, Lưu Ngân T không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm; bị hại Phạm Quang V được miễn án phí.

Đối với bị hại T và Tư yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại không được Tòa án chấp nhận; Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 23 – Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án thì bị hại không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch.

[4]. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị không xem xét đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu; không chấp nhận kháng cáo của các bị hại Phạm Quang V, Phạm Văn Tư, Lưu Ngân T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân về phần trách nhiệm dân sự.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 178; điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 17; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Quốc C;

Khoản 3 Điều 178; Điều 17; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Huỳnh Hữu Hu;

Khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hữu Huệ;

Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Quốc Hi;

Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, 587, 589, 590 của Bộ luật Dân sự; Điểm e khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phan Quốc C 05 (năm) năm tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”; 09 (chín) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 4 năm 2020.

- Bị cáo Phan Quốc H 04 (bốn) năm tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 05 năm 2020.

- Bị cáo Nguyễn Văn K 04 (bốn) năm tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 05 năm 2020.

- Bị cáo Nguyễn Văn Ca 04 (bốn) năm tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 4 năm 2020.

- Bị cáo Nguyễn Quốc T 04 (bốn) năm tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 6 năm 2020.

- Bị cáo Huỳnh Hữu Hu 03 (ba) năm tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 5 năm 2020.

- Bị cáo Phan Quốc Hi 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

*** Trách nhiệm dân sự:**

- Buộc bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hữu Hu có nghĩa vụ liên đới tiếp tục bồi thường cho bị

hại Phạm Văn Tư, Lưu Ngân T số tiền 1.484.840.000 đồng (*Một tỷ bốn trăm tám mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi ngàn đồng*); Trong đó, phần trách nhiệm dân sự cá nhân của bị cáo Phan Quốc C số tiền 274.140.000đ, Phan Quốc H số tiền 174.140.000đ, Nguyễn Văn Ca số tiền 199.140.000đ, Nguyễn Văn K số tiền 274.140.000đ, Nguyễn Quốc T số tiền 274.140.000đ, Huỳnh Hữu Hu 289.140.000đ.

Bị cáo Phan Quốc Hi có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Phạm Quang V số tiền 20.000.000 đồng.

Bị cáo Phan Quốc C có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Phạm Quang V số tiền 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Án phí:**

- Bị cáo Phan Quốc C, Phan Quốc H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Hữu Hu không phải chịu án phí phúc thẩm.

- Bị hại Phạm Văn Tư, Lưu Ngân T không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch.

- Bị hại Phạm Văn Tư, Lưu Ngân T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

- Án phí dân sự có giá ngạch:

+ Bị cáo Phan Quốc C phải chịu 13.707.000 đồng.

+ Bị cáo Phan Quốc H phải chịu 8.707.000 đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 13.707.000 đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Văn Ca phải chịu 9.957.000 đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 13.707.000 đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Hữu Hu phải chịu 14.457.000 đồng.

+ Bị cáo Phan Quốc Hi phải chịu 1.000.000 đồng.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị không xem xét đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Công an huyện Phú Tân;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

Trịnh Xuân Miến